TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TT,** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày: 30/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT -THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thiết

*Các Hội thẩm nhân dân**:***

Ông Nguyễn Văn Chiến.

Ông Bùi Đăng Lý.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hải, Thư ký Toà án nhân dân huyện TT, TP. Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TT tham gia phiên toà: Ông Triệu Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TT, TP. Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:74/2021/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2021/HSST-QĐ, ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Đức T, sinh năm 1997, tại xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn 5, xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Đỗ Đức T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, SN 1975; Vợ con chưa có.

Theo danh bản, chỉ bản số 160 lập ngày 01/6/2021, tại Công an huyện TT thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về nhân thân:

- Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích).

- Ngày 22/5/2020 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện PT Quyết định khởi tố bị can số: 129/QĐ-CSĐT(ĐTTH) về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 134 - BLHS.

- Ngày 01/03/2021 bị Cơ quan CSĐT - CATP Hà Nội (PC02) Quyết định khởi tố bị can số: 171/PC02(Đ3) về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Khoản 1 Điều 134 - BLHS.

Bị bắt tạm giam ngày 02/5/2021 hiện đang bị tạm giam tại trại giam số 01 Công an thành phố Hà Nội, số giam 2338A-8A (có mặt).

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Thôn TN, xã DN, huyện TT, thành phố Hà Nội.(có đơn xin xử vắng mặt ngày 25/9/2021).

Người làm chứng:

- Chị Dương Thị N, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn TN, xã DN, huyện TT, thành phố Hà Hà Nội (có mặt).

- Anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1997 (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Danh B, sinh năm 1994 (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Duy C, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn HB, xã DN, huyện TT, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8 năm 2019, anh Nguyễn Ngọc T nhiều lần vay tiền của bị cáo T với tổng số tiền khoảng 53.000.000 đồng *(năm ba triệu đồng)*, thỏa thuận với lãi suất là 2000đ/01 triệu/01ngày. Khoảng 10 ngày sau T gặp và yêu cầu anh T viết 01 (một) giấy biên nhận với nội dung là anh T cầm số tiền 53.000.000 đồng để mua giúp T xe máy SH, thời hạn mua xe là 01 tháng nhằm mục đích để anh T phải trả nợ đúng hạn. Đến khoảng cuối tháng 10/2019, anh T đã đưa và nhờ anh Nguyễn Duy C trả giúp anh T cho T số tiền 20.000.000. Sau đó T nhiều lần tiếp tục gọi điện thoại và tìm gặp anh T để yêu cầu trả nợ nhưng anh T trốn tránhkhông nghe máy.

Khoảng 13 giờ, ngày 14/12/2019 T gọi điện yêu cầu anh T trong thời gian từ ngày 14/12/2019 đến cuối tháng 12/2019 phải trả số tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 16/12/2019, T gọi điện yêu cầu anh T hẹn ra quán cà phê để nói chuyện về việc nợ tiền. Lúc này anh T đang làm mộc ở xưởng nhà anh C. Khoảng 02 phút sau T đi xe máy tới nhà anh C đón và chở anh T đến khu đất mới bán đấu giá thuộc thôn HB, xã DN, huyện TT, Hà Nội để nói chuyện. T chở anh T đi đến ngã tư CC, xã DN thì anh Nguyễn Tuấn K là bạn của anh T và bị cáo T đang ngồi uống nước gần đó nhìn thấy nên đi theo. Khi đến khu đất đấu giá T nói với anh T " thế bây giờ tiền nong thế nào", anh T

nói "Giờ tao chưa có, chúng mày lấy từ từ". Sau đó anh T nhận được cuộc gọi điện thoại của anh Nguyễn Danh B hỏi "mày đang ở đâu", anh T trả lời "Tao đang ở gần cổng trường cấp II". Nghe vậy, anh B đi xe máy một mình đến khu vực cổng trường cấp II gặp anh T. Do bực tức việc anh T chậm trả tiền nên T từ phía sau dùng gậy rút bằng kim loại, ba khúc, dài khoảng 60cm, vụt một phát trúng mặt bên trái của anh T. Anh T đưa hai tay lên ôm đầu và ngồi xuống nền đường. T tiếp tục dùng gậy rút vụt liên tiếp khoảng 03 phát vào lưng, hai tay anh T, khiến anh T ngã nằm xuống nền đường. Thấy vậy anh K và anh B vào can ngăn không cho T đánh nữa. Sau đó anh B đỡ anh T lên xe máy đưa đến Trạm y tế xã DN sơ cứu. T tiếp tục cầm gậy rút đi xe máy đuổi theo để đánh anh T, đến trước cửa quán cà phê "Đ" thuộc thôn HB, xã DN, huyện TT thì T chặn được đầu xe của anh B nhưng anh K can ngăn và giật chiếc gậy rút ném bỏ xuống ao nước "LL" gần đó. Sau khi tới trạm y tế xã DN sơ cứu anh T được gia đình đưa tới bệnh viện đa khoa TT, bệnh viện Việt - Đức,bệnh viện mắt TW cấp cứu và điều trị.

Từ ngày 26/12/2019 đến khoảng ngày 26/03/2020 anh T đã nhờ anh C trả cho T tổng số 06 lần với số tiền 33.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng)* nhưng anh T chỉ nhận 28.000.000đ (*hai tám triệu đồng).* T trả lại số tiền 5.000.000đ *(năm triệu đồng)* để hỗ trợ cho anh T tiền viện phí đồng thời T không lấy tiền lãi đối với số tiền anh T vay trước đó.

Hậu quả: Anh T bị gãy xương thành trước và bên xoang hàm trái, gãy xương thái dương trái vị trí sát bờ ngoài ổ mắt trái.

- Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 228/TTPY ngày 23/3/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Ngọc T là: 39% *(ba chín phần trăm).* Cơ chế hình thành thương tích: Nhiều khả năng các thương tổn do vật tày có cạnh gây nên.

Tang vật: Chiếc gậy rút 3 khúc bằng kim loại T sử dụng để đánh anh T, sau khi sự việc xảy ra, anh K đã giật chiếc gậy rút trên tay T và ném xuống ao nước "LL" thuộc thôn HB, xã DN, cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về dân sự:

- Bị cáo đã hỗ trợ cho anh T 5.000.000đ *(năm triệu đồng)*. Do không lấy lãi khoản tiền vay anh T đã trả.

- Anh T yêu cầu bị cáo phải đền bù tổng số tiền: 91.000.000 *đồng (chín mốt triệu đồng)* cụ thể:

+ Toàn bộ chi phí tại các bệnh viện mà anh T đã khám, điều trị, phẫu thuật số tiền: 36.000.000đ*(ba mươi sáu triệu đồng)*. Trong đó có hoá đơn thanh toán là khoảng: 26.000.000đ*(hai sáu triệu đồng),* còn lại số tiền khoảng 10.000.000đ*(mười triệu đồng)* anh T mua thuốc, dụng cụ y tế để phẫu thuật không có hoá đơn thanh toán.

+ Chi phí điều trị phẫu thuật sau khi anh T xuất viện mà Bệnh viện Việt Đức yêu cầu (Anh T chưa có điều kiện để điều trị phẫu thuật) số tiền: 25.000.000đ*(hai lăm triệu đồng).*

+ Tiền điều trị sau khi xuất viện và tiền tổn hại sức khoẻ do thương tật mà T gây ra cho anh T: 55.000.000đ*(năm lăm triệu đồng).*

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS-TT ngày 24/8/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Đức T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo với mức án từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

Về phần dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ các khoản của anh T đã yêu cầu.

Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh và sức khỏe của bị cáo, hiện tại đang bị nhiễm HIV, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để được sớm trở về với gia đình và cộng đồng.

Người bị hại có đơn xin xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị bị cáo bồi thường các khoản thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác khôngcó ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ, tang vật của vụ án và lời khai người bị hại, người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Do bực tức việc anh T vay tiền nhưng có hành vi trốn tránh không chịu trả, nên khoảng 20 giờ 40 phút, ngày 16/12/2019, bị cáo đã chuẩn bị gậy rút ba khúc bằng kim loại, dài khoảng 60cm để trong người sau đó đi xe máy đến gọi và đưa anh T tới khu đất mới bán đấu giá thuộc thôn HB, xã DN, huyện TT, Hà Nội. Sau khi hỏi về khoản tiền vay, anh T trả lời chưa có thì bị cáo liền dùng gậy rút vụt một phát vào mặt bên trái anh T, anh T ôm đầu gục xuống đường, bị cáo tiếp tục vụt vào lưng và tay anh T thì được anh B và anh K can ngăn sau đó đưa anh T đi bệnh viện cấp cứu.

Hậu quả: Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 228/TTPY ngày 23/3/2020 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Ngọc T là: 39% *(ba chín phần trăm)*. Cơ chế hình thành thương tích: Nhiều khả năng các thương tổn do vật tày có cạnh gây nên.

Với hành vi trên của bị cáo đã thực hiện thì bị cáo đã phạm tội"Cố ý gây thương tích" với tình tiết tăng nặng định khung, dùng hung khí nguy hiểm dẫn chiếu tại điểm a, khoản 1 và gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%, được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TT đã truy tố bị cáo là hoàn toàn chính xác đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo cố ý trực tiếp chuẩn bị dụng cụ là hung khí nguy hiểm xâm phạm đến sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ. Tội phạm bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, tác động ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo có nhân thân xấu năm 2015 đã bị Tòa án nhân dân huyện TT xử phạt 24 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích, xong không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện. Sau khi phạm tội thì ngày 01/3/2021 bị cáo lại bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội khởi tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự và ngày 22/5/2020, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện PT khởi tố về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Chứng tỏ bị cáo rất coi thường kỷ cương pháp luật của nhà nước và tính mạng sức khỏe của người khác. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc đối với tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả của bị cáo đã gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phải chịu trách nhiệm tình tiết tăng nặng định khung nên không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tình tiết nêu trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với tình tiết bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Căn cứ công văn 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao thìvới số tiền bị cáo mới hỗ trợ cho anh T 5. 000.000đ là mức độ không đáng kể, do vậy không được coi là tình tiết giảm nhẹ mà áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian để cải tạo giáo dục phòng ngừa chung như mức án đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự:

AnhNguyễn Ngọc T có đơn yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 91.000.000 đồng *(chín mốt triệu đồng).*

Theo quy định của pháp luật và các hóa đơn chứng từ do người bị hại xuất trình. Hội đồng xét xử thấy đủ căn để chấp nhận các khoản sau:

Anh T phải nằm viện từ ngày 17/12/2019 đến ngày 21/12/2019. Chi phí điều trị tại Bệnh viện Việt Đức có hóa đơn là 25.230.000 đồng;Tiền thuê xe đi lại 8 chuyến là 2.400.000 đồng.

Do anh T phải nằm viện điều trị và phải nghỉ việc ở nhà để ổn định sức khoẻ nên thu nhập thực tế bị mất là gần 2 tháng. Theo xác minh của Cơ quan điều tra thì ngày công lao động phổ thông tại địa phương là 200.000đ/ngày, anh T làm nghề phun Sơn tại xưởng mộc nhà anh C công lao động là 500.000đ/ngày. Anh T phải nghỉ việc mất 48 ngày x 500.000đ = 24.000.000 đồng. Tiền thu nhập thực tế bị mất của người trông nom tại bệnh viện 5 ngày x 200.000đ/ngày = 1.000.000 đồng.Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần bằng 12 tháng lương cơ bản là 17.880.000đ; Anh T còn phải hậu phẫu thuật theo chỉ định của bác sỹ nhưng hiện nay anh T chưa có điều kiện đi hậu phẫu thuật. Dự kiến cho việc hậu phẫu bằng 3 phần 5 tiền phẫu thuật ban đầu, nên khoản chi phí cho việc hậu phẫu thuật sau này là 15.000.000đ. Bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện cho anh T là 5.000.000đ.

Tổng cộng 90.510.000 đồng*(chín mươi triệu năm trăm mười nghìn đồng).*

Về vật chứng:

Chiếc gậy rút 3 khúc bằng kim loại bị cáo sử dụng đánh anh T, anh K đã giật bỏ trên tay bị cáo và ném xuống ao nước, Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được nên Hội đồng không xét.

Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1.Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51,Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Đỗ Đức T **5*(năm)*năm 6 (*sáu*) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 02/5/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, Điều 584; 590 Bộ luật dân sự 2015: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc T 90.510.000 đồng *(chín mươi triệu năm trăm mười nghìn đồng).* Được trừ 5.000.000đ số tiền đã bồi thường, còn lại 85.510.000đ *(tám lăm triệu năm trăm mười nghìn đồng)* buộc bị cáo bồi thường tiếp.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn chậm phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 4.275.000đ*(Bốn triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo*:*

Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- CA, VKSND huyện TT;
- Chi cục THADS huyện TT;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Thiết